



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 20/2023/TT-BTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2023

Đ
Ế
N

UBND TỈNH TRÀ VINH

Số 1439 ngày 20/4/23

Chuyên: Kế toán, 10/05

THÔNG TƯ

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí duy trì sử dụng tên miền và địa chỉ Internet, lệ phí đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và lệ phí đăng ký sử dụng địa chỉ Internet (IP)

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí duy trì sử dụng tên miền và địa chỉ Internet, lệ phí đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và lệ phí đăng ký sử dụng địa chỉ Internet (IP).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí duy trì sử dụng tên miền và địa chỉ IP (gồm phí duy trì sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và phí duy trì sử dụng địa chỉ IP), lệ phí đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và lệ phí đăng ký sử dụng địa chỉ IP.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài được cấp đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia “.vn”; tổ chức trong nước được cấp đăng ký, sử dụng địa chỉ IP Việt Nam.

b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và địa chỉ IP Việt Nam.

c) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp phí duy trì sử dụng tên miền và địa chỉ IP, lệ phí đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và lệ phí đăng ký sử dụng địa chỉ IP.

Điều 2. Người nộp phí, lệ phí

Người nộp phí, lệ phí là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài được cấp đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và tổ chức trong nước được cấp đăng ký, sử dụng địa chỉ IP Việt Nam quy định tại Luật Viễn thông, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

Điều 3. Tổ chức thu phí, lệ phí

Trung tâm Internet Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông) thực hiện nhiệm vụ cấp đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và địa chỉ IP Việt Nam là tổ chức thu phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư này.

Điều 4. Mức thu phí, lệ phí

1. Mức thu lệ phí đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và phí duy trì sử dụng tên miền quốc gia “.vn” quy định tại Mục I Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này.

a) Lệ phí đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.vn” nộp 01 lần khi đăng ký. Phí duy trì sử dụng tên miền quốc gia “.vn” nộp theo năm (12 tháng): Nộp lần đầu khi đăng ký, nộp các năm tiếp theo khi tên miền đến hạn duy trì.

b) Trường hợp chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia “.vn”, tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng phải nộp:

- Lệ phí đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.vn” khi đăng ký lại tên miền theo quy định.

- Phí duy trì sử dụng tên miền quốc gia “.vn” của các năm sử dụng tiếp theo khi hết thời gian đã nộp phí của tên miền nhận chuyển nhượng.

c) Trường hợp đổi tên chủ thể đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.vn”, chủ thể đăng ký sử dụng mới thực hiện nộp phí duy trì sử dụng tên miền quốc gia “.vn” của các năm sử dụng tiếp theo khi hết thời gian đã nộp phí của tên miền.

2. Mức thu lệ phí đăng ký sử dụng địa chỉ IP và phí duy trì sử dụng địa chỉ IP thực hiện theo quy định tại Mục II Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này.

a) Lệ phí đăng ký sử dụng địa chỉ IP nộp 01 lần khi đăng ký. Phí duy trì sử dụng địa chỉ IP nộp theo năm (12 tháng): Nộp lần đầu khi đăng ký, ngày nộp phí các năm tiếp theo được thiết lập cố định cho mỗi tổ chức (thành viên địa chỉ) và theo thời điểm tổ chức được cấp, phân bổ địa chỉ IP lần đầu.

b) Tổ chức đăng ký sử dụng đồng thời cả 02 loại địa chỉ IPv4 và địa chỉ IPv6: Trường hợp có cùng Mức sử dụng thì nộp lệ phí đăng ký sử dụng địa chỉ IP, phí duy trì sử dụng địa chỉ IP cho một loại địa chỉ IP; trường hợp không cùng Mức sử dụng thì nộp lệ phí đăng ký sử dụng địa chỉ IP, phí duy trì sử dụng địa chỉ IP cho loại địa chỉ IP có mức thu cao nhất.

c) Trường hợp tổ chức được cấp, phân bổ thêm mới địa chỉ IP làm tăng Mức sử dụng (không thuộc trường hợp đổi tên chủ thể quy định tại điểm đ khoản này), tổ chức phải nộp:

- Lệ phí đăng ký các lần tiếp theo quy định tại Mục II Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này. Thời gian nộp trước khi tổ chức được cấp, phân bổ địa chỉ IP.

- Phí duy trì sử dụng địa chỉ IP bổ sung cho thời gian còn lại của năm đã nộp phí. Số phí phải nộp = (Mức phí duy trì sử dụng mới – Mức phí duy trì sử dụng cũ) x (Số tháng còn lại của năm đã nộp phí/12 tháng). Thời gian nộp phí trước khi tổ chức được cấp, phân bổ địa chỉ IP. Từ năm tiếp theo, nộp phí theo Mức sử dụng mới.

d) Trường hợp thay đổi tên chủ thể đăng ký sử dụng địa chỉ IP không làm tăng Mức sử dụng, chủ thể mới không phải nộp phí, lệ phí bổ sung cho các vùng địa chỉ IP đã nộp phí. Từ năm tiếp theo, nộp phí cho địa chỉ IP theo quy định.

đ) Trường hợp thay đổi tên chủ thể đăng ký sử dụng địa chỉ IP làm tăng Mức sử dụng, chủ thể mới phải nộp bổ sung phần chênh lệch phí giữa hai Mức sử dụng cho thời gian còn lại của năm đã nộp phí. Thời gian nộp phí bổ sung trước khi tổ chức được cấp, phân bổ địa chỉ IP. Từ năm tiếp theo, nộp phí theo Mức sử dụng mới.

Điều 5. kê khai, nộp phí, lệ phí

1. Người nộp phí, lệ phí thực hiện nộp phí, lệ phí theo mức thu quy định tại Điều 4 Thông tư này cho tổ chức thu phí, lệ phí theo hình thức quy định tại Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính.

2. Chậm nhất thứ 2 hàng tuần, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tuần trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước.

Tổ chức thu phí, lệ phí thực hiện kê khai, thu, nộp phí, lệ phí và quyết toán phí theo quy định tại Thông tư số 74/2022/TT-BTC.

Điều 6. Quản lý và sử dụng phí, lệ phí

1. Tổ chức thu lệ phí nộp toàn bộ số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương) theo Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Tổ chức thu phí được trích 85% số tiền phí thu được, nộp 15% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương) theo Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Tiền phí được để lại cho tổ chức thu phí theo quy định tại khoản 2 Điều này được quản lý và sử dụng để chi cho việc cấp đăng ký và quản lý, duy trì phát triển hoạt động tên miền quốc gia “.vn”, địa chỉ IP Việt Nam, duy trì hệ thống kỹ thuật và việc thu phí theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; trong đó, các khoản chi khác liên quan đến cung cấp dịch vụ và thu phí bao gồm cả các nội dung chi như sau:

a) Đóng niên liễm cho các tổ chức khu vực và quốc tế phụ trách tên miền, địa chỉ và số hiệu mạng Internet mà Việt Nam tham gia.

b) Tham gia các cuộc họp, hội thảo, đào tạo của các tổ chức quốc tế về Internet mà Việt Nam phải tự lo kinh phí.

c) Chi nghiên cứu khoa học đổi mới công nghệ phục vụ công tác quản lý, vận hành, quảng bá và phát triển cho việc cấp đăng ký và duy trì sử dụng tên miền quốc gia, cấp đăng ký và duy trì sử dụng địa chỉ IP Việt Nam.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 208/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí tên miền quốc gia “.vn” và địa chỉ Internet (IP) của Việt Nam.

3. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, công dân Việt Nam có độ tuổi từ đủ 18 đến 23 đăng ký sử dụng tên miền “.id.vn”; doanh nghiệp (có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong vòng 01 năm (12 tháng) cho đến thời điểm đăng ký tên miền), hộ kinh doanh (có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh) đăng ký tên miền “.biz.vn” thực hiện nộp phí từ năm thứ 3 trở đi. Ngày bắt đầu tính phí là ngày đầu tiên của năm thứ 3 tính từ ngày tên miền được cấp. Quy định này chỉ áp dụng với 01 tên miền đăng ký mới đầu tiên.